TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH** Bản án số: 134/2023/HS-ST Ngày 11-12-2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- *Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hoài Dinh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:* Ông Lê Minh Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2023/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thi Kim T, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp D, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1967; Chồng, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không có; Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 11-11-2023 đến ngày 14-11-2023 bị tạm giam cho đến nay. *Có mặt.*

Bị hại: Chị Trịnh Thị D, sinh năm: 1986. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: khu phố L, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định và cần tiền để tiêu xài nên Nguyễn Thi Kim T điều khiển xe mô tô biển số 70F1-127.42 đi dọc theo Tỉnh lộ 782 đoạn từ xã B đến xã P để tìm tài sản gọn nhẹ như điện thoại di động, ví tiền… của người dân sơ hở trong quản lý để lấy trộm.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/11/2023, T khi đến khu vực đèn tín hiệu giao thông tại ngã ba S Tươi thuộc ấp S, xã P, huyện G thì thấy chị Trịnh Thị D,

sinh năm 1986, ngụ khu phố L, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô loại Vision biển số 70F1-490.34 dừng trong lề đường bên phải rồi chị D đi bộ vào quán mua bột chiên. Lúc này, T thấy điện thoại di động loại Iphone 13, dung lượng 128 GB của chị D để trong ngăn chứa đồ phía trước bên trái xe mô tô Vision nên điều khiển xe mô tô 70F1-127.42 áp sát xe mô tô của chị D và ngồi trên xe chồm người qua lấy trộm điện thoại rồi điều khiển xe mô tô rẽ phải chạy về hướng thị trấn G tẩu thoát, liền lúc đó anh Trinh Việt H, sinh năm 1986, ngụ ấp S, xã P, huyện G đang dừng xe tại khu vực đó phát hiện bị can T lấy trộm điện thoại của chị D nên truy hô và đuổi bắt bị can T một đoạn khoảng 30 mét thì bắt được bị can T cùng vật chứng, anh H giao cho Công an xã P tiếp nhận.

Kết luận định giá tài sản số 96 ngày 14/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu hồng, dung lượng 128GB đã qua sử dụng thời điểm định giá ngày 11/11/2023 có giá trị 12.300.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, dung lượng 128GB, màu hồng, gắn ốp lưng có nhiều hoa văn hình con gấu màu đỏ trắng vàng đã trả lại cho chị D; Đối với 01 xe mô tô Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 70F1-127.42, là xe của bà Ngô Thị Đ đứng tên sở hữu, T lấy xe đi trộm cắp tài sản bà Đ không biết nên trả lại cho bà Đ.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo T không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 04/QĐ-VKSGD ngày 27-11-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim Thoa về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định đã truy tố.

Trong quá trình điều tra, bị hại – chị Trịnh Thị D *trình bày:* Chị đã nhận lại tài sản bị mất là 01 điện thoại di động Iphone 13 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu, xin Thẩm phán chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/11/2023, tại khu vực đèn tín hiệu giao thông ngã ba S Tươi thuộc ấp S, xã P, huyện G, Nguyễn Thị Kim T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động loại Iphone 13, dung lượng 128 GB, trị giá 12.300.000 đồng của chị Trịnh Thị D thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án như sau:

- Tình tiết tăng nặng: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Chị Trịnh Thị D đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên cần ghi nhận.

[5] Đối với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, xét thấy có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[6] Do Chủ tọa phiên tòa kết luận bị cáo có tội. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thi Kim T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11-11-2023.

2/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Ghi nhận chị Trịnh Thị D đã nhận lại 01 điện thoại di động loại Iphone 13, dung lượng 128 GB và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

3/ Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Trịnh Thị Dung vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hoài Dinh